**PHỤ LỤC 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên tổ chức tín dụng được phép** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** *..., ngày … tháng … năm ….* |

**GIẤY ĐĂNG KÝ THIẾT LẬP QUAN HỆ
GIAO DỊCH NGOẠI TỆ VỚI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC (\*)**

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

(Sở Giao dịch )

Tên Tổ chức tín dụng được phép:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Trụ sở chính hoặc chi nhánh đại diện giao dịch:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Các phương tiện giao dịch đăng ký:

Hệ thống giao dịch:

Mã (code) giao dịch:

Điện thoại giao dịch:

Giấy phép thành lập và hoạt động số … ngày ….

Danh sách những người có thẩm quyền trong giao dịch ngoại tệ với Ngân hàng Nhà nước như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên  | Chức vụ  | Mẫu chữ ký |
| Người có thẩm quyền ký duyệt Đề nghị giao dịch ngoại tệ với Ngân hàng Nhà nước  |  |  |
| 1… |  |  |
| 2… |  |  |
| … |  |  |
| Người có thẩm quyền ký xác nhận giao dịch (\*\*) |  |  |
| 1… |  |  |
| 2… |  |  |
| … |  |  |

*\*) Tổ chức tín dụng được phép sau khi thiết lập quan hệ giao dịch ngoại tệ với Ngân hàng Nhà nước phải cập nhật các nội dung thay đổi so với Giấy đăng ký thiết lập quan hệ giao dịch ngoại tệ với Ngân hàng Nhà nước ban đầu (các nội dung thay đổi sử dụng Phụ lục này và sử dụng tiêu đề Giấy đăng ký thay đổi thông tin).*

*(\*\*) Ký xác nhận giao dịch trong trường hợp giao dịch bằng điện thoại.*

(Tổ chức tín dụng được phép) xin đăng ký thiết lập quan hệ giao dịch ngoại tệ với Ngân hàng Nhà nước và cam kết chấp hành đúng các quy định tại Thông tư số 26/2021/TT-NHNN về hướng dẫn giao dịch ngoại tệ giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và tổ chức tín dụng được phép hoạt động ngoại hối.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁPCỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG ĐƯỢC PHÉP****(Ký tên, đóng dấu)** |